



CÁC LOÀI ĐỘNG VẬT ĐƯỢC BẢO VỆ Ở VIỆT NAM

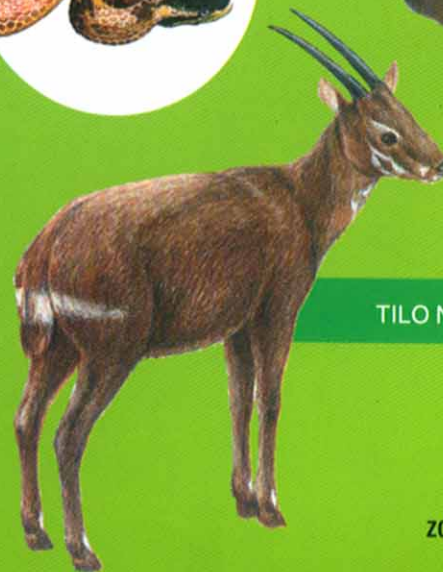
PROTECTED ANIMALS OF VIETNAM

PHẦN ĐỘNG VẬT Ở CẠN - TERRESTRIAL SPECIES



TILO NADLER &
NGUYỄN XUÂN ĐĂNG

CÁC LOÀI ĐỘNG VẬT ĐƯỢC BẢO VỆ Ở VIỆT NAM
PROTECTED ANIMALS OF VIETNAM



TILO NADLER & NGUYỄN XUÂN ĐĂNG



FRANKFURT
ZOOLOGICAL
SOCIETY



ISBN 978 - 3 - 7657 - 1111 - 4



9 783765 711114

CÁC LOÀI ĐỘNG VẬT ĐƯỢC BẢO VỆ Ở VIỆT NAM

— PHẦN ĐỘNG VẬT Ở CẠN —

PROTECTED ANIMALS OF VIETNAM

— TERRESTRIAL SPECIES —

Tilo Nadler & Nguyen Xuan Dang



To:
em Nhung (WCS)
With compliments
Tilo Nadler

MỤC LỤC	2
Lời giới thiệu	3
Lời cảm ơn	4
Lời tác giả	5
Bản đồ	6
Hướng dẫn sử dụng sách này	7
Nhận diện loài	10
Các loài thú	10
Các loài chim	64
Các loài bò sát và lưỡng cư	128
Các loài côn trùng	156
Các con vật, các bộ phận và các sản phẩm của chúng lưu hành trên thị trường	164
Chăm sóc tạm thời và xử lý các động vật tịch thu được	204
Các giải pháp xử lý động vật tịch thu được	208
Bảng tra cứu các loài	212
Bảng tra cứu các tên tiếng Việt	234
Bảng tra cứu các tên khoa học	236
Bảng tra cứu các tên tiếng Anh	238
Tài liệu tham khảo	240
CÁC PHỤ LỤC	241
PHỤ LỤC 1. Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật nguy cấp (CITES) (trích đoạn)	241
PHỤ LỤC 2. Danh lục Đỏ IUCN về các loài bị đe dọa (Danh lục Đỏ Thế giới).	244
PHỤ LỤC 3. Nghị định số 32/2006/NĐ-CP - 30 tháng 3 năm 2006 về quản lý thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm.	246
PHỤ LỤC 4. Quyết định số 140/2000/QĐ-BNN-KL - 21 tháng 12 năm 2000 về việc công bố bản danh mục một số loài động vật hoang dã là thiên địch của chuột.	260

Khu hệ động vật hoang dã ở Việt Nam rất đa dạng; riêng các hệ sinh thái trên cạn đã xác định được 310 loài và phân loài thú, 840 loài chim, 260 loài bò sát, 120 loài ếch nhái, trong đó các loài đặc hữu chiếm tỷ lệ cao trong khu vực¹.

Bảo tồn đa dạng sinh học, trong đó có các loài động vật hoang dã ngày càng được Nhà nước và cả xã hội quan tâm. Nhiều chính sách, văn bản pháp luật đã được Nhà nước ban hành; nhận thức của cộng đồng về vai trò cân bằng sinh thái của các loài động vật hoang dã được nâng cao; hệ thống khu bảo tồn - sinh cảnh tự nhiên của nhiều loài động vật hoang dã được thành lập; năng lực thực thi pháp luật về bảo tồn động vật hoang dã từng bước được tăng cường; hợp tác quốc tế về bảo tồn động vật hoang dã được đẩy mạnh, đặc biệt trong khuôn khổ Công ước về buôn bán quốc tế các loài động vật, thực vật hoang dã nguy cấp (Công ước CITES). Tuy nhiên, nhiều loài động vật hoang dã vẫn tiếp tục bị đe dọa bởi nạn săn bắn, chia cắt sinh cảnh và buôn bán trái phép. Số lượng các loài liệt kê trong sách đỏ có chiều hướng gia tăng, trong số này có nhiều loài đang đứng trước nguy cơ tuyệt chủng cao.

Để bảo tồn có hiệu quả các loài động vật hoang dã cần thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ và toàn diện, trong đó có việc tăng cường kỹ năng nhận dạng động vật hoang dã. Chính vì vậy, Cuốn sổ tay "CÁC LOÀI ĐỘNG VẬT ĐƯỢC BẢO VỆ Ở VIỆT NAM" là một công cụ tốt, giúp nhận dạng nhanh một số loài động vật hoang dã được pháp luật ưu tiên bảo vệ, qua đó góp phần tăng cường nhận thức và tạo điều kiện để cộng đồng tham gia tích cực vào công tác bảo tồn thiên nhiên, hỗ trợ các cơ quan chức năng trong hoạt động thực thi pháp luật.

Cục Kiểm lâm xin trân trọng giới thiệu Cuốn sổ tay với bạn đọc.

CỤC KIỂM LÂM

¹ Báo cáo hiện trạng môi trường quốc gia năm 2005, Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Cuốn sách này không thể hoàn thành nếu không có sự ủng hộ, đóng góp ý kiến và cung cấp nhiều thông tin khoa học của nhiều cá nhân. Chúng tôi xin chân thành cảm ơn Đặng Thị Đáp, Hà Thăng Long, Lê Xuân Huệ, Lưu Tường Bách, Ngô Xuân Tường, Nguyễn Đào Ngọc Vân, Nguyễn Hữu Dũng, Nguyễn Huyền Trang, Nguyễn Mạnh Tuấn, Nguyễn Quảng Trường, Nguyễn Thị Thu Hiền, Vũ Ngọc Thành, Jakob Kolleck, Alexander Monastirskij, Gert Polet, Elke Schwierz, Roland Seitre, Ulrike Streicher, Sulma Warne.

Đặc biệt xin gửi lời cảm ơn hai họa sĩ tài ba là Đoàn Đức Minh và Nguyễn Ngọc Quân, và Tổ chức BirdLife đã đồng ý cho phép sử dụng ảnh minh họa từ cuốn sách "Chim Việt Nam".

Chúng tôi xin trân trọng cảm ơn Cục Kiểm lâm thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Viện Sinh thái và Tài nguyên Sinh vật và Vườn Quốc gia Cúc Phương đã hợp tác và ủng hộ cho sự thành công của cuốn sách này.

Cuối cùng, chúng tôi xin trân trọng cảm ơn nhà tài trợ chính cho cuốn sách này là Hội Động vật - học Frankfurt, Cộng hòa Liên bang Đức.

Việc khai thác, buôn bán và sử dụng trái phép động vật hoang dã đang là mối đe dọa nghiêm trọng đối với khu hệ động vật hoang dã ở Việt Nam. Áp lực lớn này đã dẫn đến sự suy giảm nghiêm trọng trữ lượng của nhiều loài động vật. Việt Nam là một trong số 20 nước trên thế giới có số lượng lớn nhất các loài động vật bị đe dọa. Một số lượng lớn các loài đang đứng trước bờ vực diệt vong và sự diệt vong này là không thể tránh khỏi trong tương lai gần nếu không có các biện pháp giảm thiểu các tác động đến các quần thể tự nhiên của chúng.

Các văn bản pháp luật nhằm bảo tồn tính đa dạng sinh học của Việt Nam, cũng bảo vệ các loài động vật quý hiếm và nguy cấp. Tuy nhiên, để thực thi chúng cần chuyển hoá nội dung các văn bản này thành các thông tin phổ cập và dễ hiểu. Cuốn sách này sẽ là công cụ hỗ trợ cho các cơ quan chức năng thực thi pháp luật, đồng thời cũng cung cấp thông tin cho rộng rãi công chúng. Chỉ khi nào công chúng nhận thức được tình trạng nguy cấp của các loài động vật và các văn bản pháp quy được thực thi một cách nghiêm minh thì đất nước đó mới có thể duy trì được giá trị đa dạng sinh học độc đáo của mình. Nhiều loài là đặc hữu cho Việt Nam vì vậy, Việt Nam có trách nhiệm bảo tồn các loài này cho toàn thế giới.

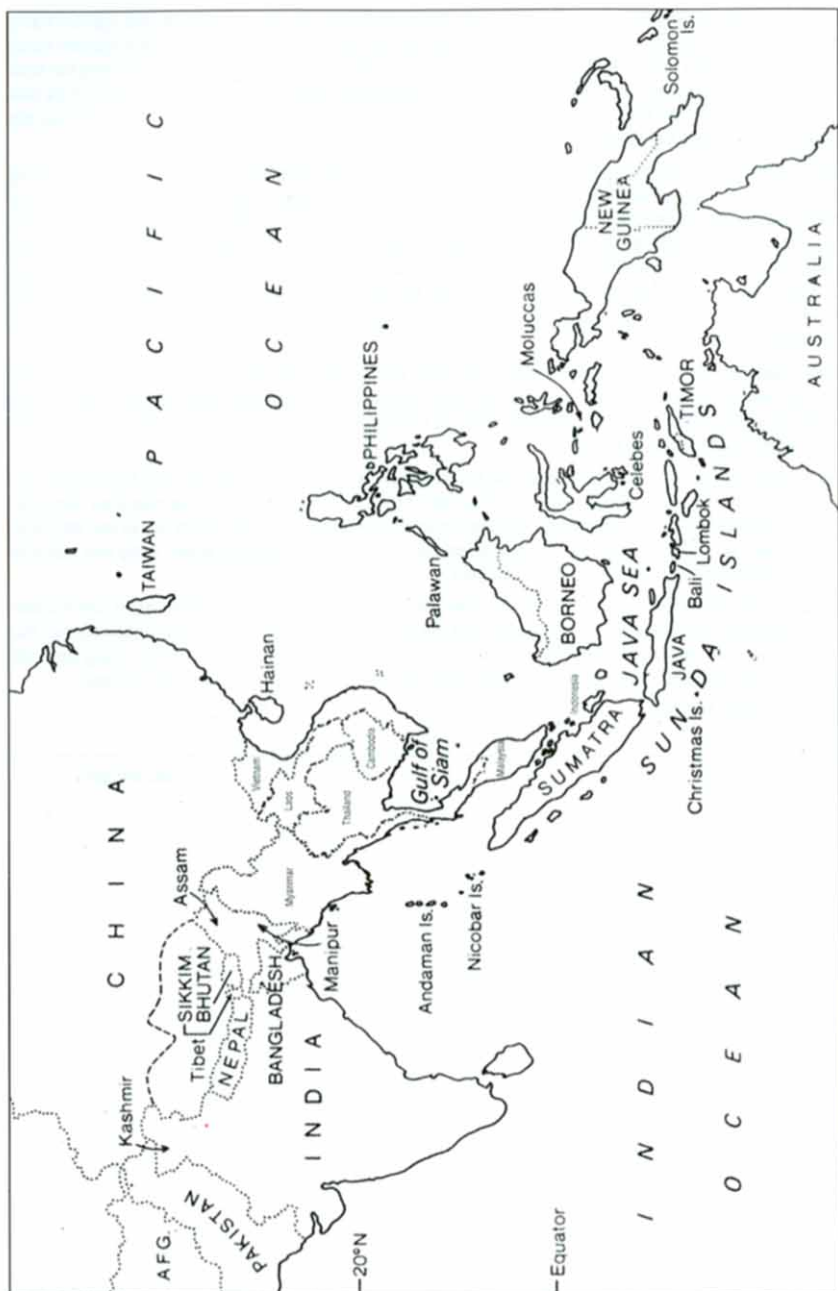
Cuốn sách này mô tả tất cả các loài động vật được bảo vệ bởi luật pháp Việt Nam và cũng liên kết với các văn bản luật pháp quốc tế hỗ trợ việc kiểm soát buôn bán động vật qua biên giới. Một số loài động vật không được pháp luật Việt Nam bảo vệ nhưng bị nghiêm cấm buôn bán bởi các luật pháp quốc tế mà Việt Nam đã ký kết.

Biên soạn cuốn sách này là sáng kiến của Hội Động vật học Frankfurt, được sự ủng hộ tích cực của Cục Kiểm lâm thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn và có sự tham gia của Viện Sinh thái và Tài nguyên Sinh vật và Vườn Quốc gia Cúc Phương. Việc biên soạn cuốn sách này bị kéo dài trong vài năm liền do có sự thay đổi và chờ phê duyệt các văn bản luật pháp liên quan, cũng như cần thời gian để hoàn thành tất cả các hình vẽ cần thiết.

Chúng tôi hy vọng cuốn sách này sẽ được phân phát rộng và được các cơ quan thi hành luật lưu tâm sử dụng trong hoạt động thực thi luật pháp của mình; chúng tôi cũng hy vọng cuốn sách này sẽ thu hút được sự quan tâm của công chúng để việc thực thi pháp luật của các cơ quan chức năng được dễ dàng hơn và góp phần bảo tồn tài sản thiên nhiên này cho Đất nước và các thế hệ mai sau.

Hà Nội, Tháng 1/2008

Các tác giả



Cuốn sách này giúp giám định tên khoa học của các loài động vật trên cạn được bảo vệ. Hầu hết các loài có thể giám định được thông qua hình vẽ và phần mô tả đặc điểm nhận diện. Đối với các trường hợp khó giám định, phần mô tả đặc điểm cung cấp cả thông tin về các loài tương tự nhưng là động vật thông thường hoặc không được pháp luật bảo vệ và đưa ra các gợi ý nhận diện. Trường hợp con vật nào đó không thể giám định được một cách chắc chắn do có sự tương đồng với các loài khác, thì con vật đó phải được đối xử như các loài động vật được bảo vệ. Để giám định chính xác phục vụ cho việc lập hồ sơ xét xử phải nhờ đến sự hỗ trợ của các chuyên gia.

Việc phân loại các loài hoặc loài phụ động vật không ổn định mà thay đổi tùy thuộc vào mức độ nghiên cứu và hiểu biết về mối quan hệ di truyền của loài đó hoặc loài phụ đó. Do vậy, tên khoa học của một loài hay loài phụ cũng không ổn định và có thể thay đổi. Trong sách này sử dụng vị trí phân loại cập nhật nhất của loài. Các tên khoa học đã cũ - nhưng đôi khi vẫn sử dụng trong một số văn bản pháp luật hoặc công ước quốc tế - được trích dẫn trong ngoặc đơn nhưng tình trạng bảo tồn vẫn giữ nguyên. Các tài liệu về vị trí phân loại và hệ thống phân loại được sử dụng có nêu trong phần "Tài liệu tham khảo".

Không chỉ các con vật còn sống hay còn nguyên vẹn bị buôn bán, mà ngay cả các bộ phận của chúng cũng thường lưu hành trên thị trường, đặc biệt tại các cửa hiệu thuốc và hàng lưu niệm. Việc giám định các bộ phận của các loài động vật bảo vệ trong một số trường hợp khá dễ dàng, nhưng trong nhiều trường hợp là khó khăn hơn so với giám định con vật còn nguyên vẹn và trong một số trường hợp chỉ có thể thực hiện được thông qua các xét nghiệm bằng kỹ thuật cao trong phòng thí nghiệm. Chương "Các con vật, các bộ phận và các sản phẩm động vật trên thị trường" sẽ giới thiệu một số gợi ý để giám định các bộ phận hoặc các sản phẩm này và nhắc nhở các cơ quan thi hành luật hãy chú ý đến các dạng buôn bán này vì rõ ràng dạng buôn bán này ít liên quan trực tiếp đến buôn bán động vật hoang dã nhưng lại tham gia buôn bán các loài động vật bảo vệ, như các cửa hàng lưu niệm buôn bán các loài bọ cánh cứng, các loài bướm, các mặt hàng bằng da, ngà, răng,... và rất nhiều cửa hàng ăn buôn bán rượu ngâm các loài động vật bảo vệ.

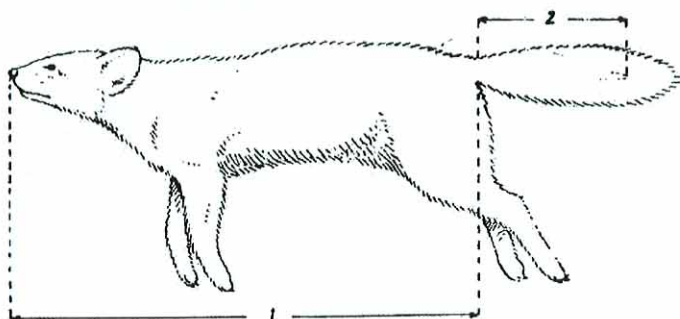
Việc giám định các động vật bảo vệ hoặc các bộ phận của các loài động vật bảo vệ bị buôn bán hoặc sử dụng trái phép thường dẫn đến việc các cơ quan thi hành luật tịch thu chúng. Trong trường hợp như vậy, các con vật còn sống cần được nuôi dưỡng tạm thời cho đến khi có quyết định phương thức xử lý. Sự sống còn của các con vật - đôi khi là của các loài cực kỳ hiếm và bị đe dọa cao - phụ thuộc nhiều vào việc ra quyết định phương thức xử lý nhanh chóng và chính xác.

Việc đưa ra quyết định xử lý phải được thực hiện trong thời gian ngắn nhất, trách nhiệm cao nhất trong việc đưa ra quyết định thuộc về các cơ quan thi hành luật. Chương "Chăm sóc tạm thời các động vật tịch thu" cung cấp một số thông tin cơ bản về nuôi giữ tạm thời các động vật tịch thu. Nội dung của chương "Xử lý động vật tịch thu" đưa ra một số kiến nghị về lựa chọn các phương thức xử lý. Năng lực của cơ quan, thành phần loài động vật có thể tiếp nhận và các địa chỉ liên hệ của các cơ quan này có thể thay đổi theo thời gian. Do vậy, các thông tin này phải thường xuyên cập nhật, để khi xảy ra trường hợp cấp thiết có thể hành động một cách nhanh nhất.

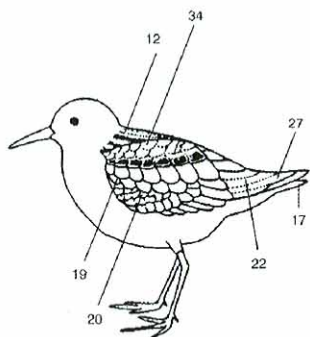
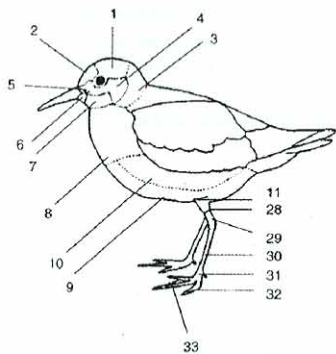
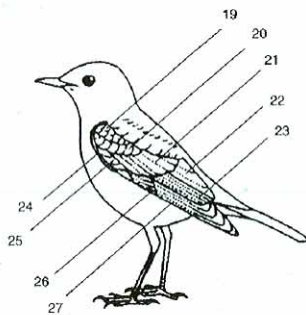
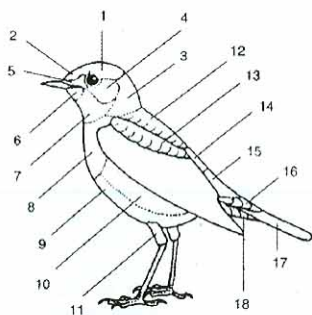
"Bảng tra cứu loài" cung cấp cái nhìn tổng quan nhanh về hiện trạng bảo tồn theo luật pháp Việt Nam, vị trí trong các phụ lục của công ước CITES, bậc đe dọa trong Sách Đỏ Việt Nam. Sách Đỏ Việt Nam không có tính văn bản luật pháp nhưng nó phản ánh tình trạng của loài ở Việt Nam theo đánh giá của các nhà khoa học Việt Nam, đó là một trong những nguồn thông tin cơ bản để xây dựng nên các văn bản pháp quy có liên quan.

Trong phần mô tả đặc điểm, một số thuật ngữ khoa học sau đã được sử dụng:

Các loài thú



Các loài chim (Hình vẽ trong Nguyễn Cử *et al.*, 2000)



1. Chiều dài thân, đầu (HB): Đo từ mũi, dọc theo sống lưng đến bờ lỗ hậu môn.
2. Chiều dài đuôi (T): Đo từ bờ sau lỗ hậu môn đến mũi đuôi, trừ chóp lông đuôi.
3. Trọng lượng cơ thể (W): Cân toàn bộ con vật.

- | | |
|-------------------|---|
| 1. Đỉnh đầu | 18. Bao dưới đuôi |
| 2. Trán | 19. Bao cánh nhỏ |
| 3. Gáy | 20. Bao cánh nhỏ |
| 4. Bao tai | 21. Bao cánh lớn |
| 5. Hố trước mắt | 22. Lông cánh tam cấp |
| 6. Cằm | 23. Lông cánh thứ cấp |
| 7. Họng | 24. Cánh con |
| 8. Diều | 25. Bao mép cánh (mép ngoài của cánh lớn) |
| 9. Bụng | 26. (Lông) bao cánh sơ cấp |
| 10. Sườn | 27. Lông (cánh) sơ cấp |
| 11. Đùi | 28. (phần xương) ống chân |
| 12. Lưng trên | 29. Gối (khuyết đầu gối) |
| 13. Vai | 30. Cổ chân (giò) |
| 14. Lưng | 31. Cựa |
| 15. Hồng | 32. Ngón ngoài |
| 16. Bao trên đuôi | 33. Ngón giữa |
| 17. Đuôi | 34. Vảy gốc cánh trên |